

Số: 27/2021/QĐST-DS

*Yên Phong, ngày 17 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án Dân sự thụ lý số 54/2021/TLST – DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**a. Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 266 – 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thành Trung; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đỗ Văn Lam; Chức vụ: Phó Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bắc Ninh; Ông Đào Quang Tuệ; Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bắc Ninh.

**b. Bị đơn:** Anh Nguyễn Đức Hiếu, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị Hiệp, sinh năm 1989;

Cùng trú tại: Thôn Tiên Thôn, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.  
Chị Hiệp đã ủy quyền cho anh Hiếu.

**c. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

Ông Nguyễn Đức Ngân, sinh năm 1958;

Bà Nguyễn Thị Dương, sinh năm 1961;

Anh Nguyễn Đức Hà, sinh năm 1982;

Anh Nguyễn Đức Hào, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Thôn Tiên Thôn, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Ông Ngân, bà Dương, anh Hà, anh Hào đã ủy quyền cho anh Hiếu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**a.** Anh Nguyễn Đức Hiếu và chị Nguyễn Thị Hiệp phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số nợ còn thiếu tại khoản tại thẻ tín dụng số thẻ 970403-0366, số tài khoản 3231921119 tính đến ngày 07/5/2021 là:

Nợ gốc: 24.404.850 đồng; tiền lãi gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn: 11.406.840 đồng.

Tổng số: **35.811.690 đồng** (Ba lăm triệu, tám trăm mười một nghìn, sáu trăm chín mươi đồng).

Anh Nguyễn Đức Hiếu và chị Nguyễn Thị Hiệp phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 08/5/2021 đến khi tất toán khoản vay tại thẻ tín dụng theo Hợp đồng tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín).

**b.** Trường hợp anh Nguyễn Đức Hiếu và chị Nguyễn Thị Hiệp không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cụ thể:

(1) Tài sản thế chấp cho hợp đồng thế chấp cho các khoản vay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 517479 mang tên hộ ông Nguyễn Đức Ngân; thông tin: thửa đất số: 272; tờ bản đồ số: 04; diện tích: 284m<sup>2</sup> tại địa chỉ: Thôn Tiên Thôn, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; do Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 05/10/2000; số vào Sổ cấp GCN: 001151.QSDĐ/376. (2) Toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất trên.

Trường hợp phát mại tài sản trên mà không đủ thanh toán cho khoản vay thì anh Nguyễn Đức Hiếu và chị Nguyễn Thị Hiệp phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

**c.** Về án phí: anh Nguyễn Đức Hiếu và chị Nguyễn Thị Hiệp phải chịu 895.000đ án phí sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 700.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0001160 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Yên Phong;
- THADS huyện Yên Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

